

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch sử dụng Năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Công văn số 2797/BCT-TKNN ngày 22/4/2019 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1032/TTr-SCT ngày 15/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Hòa Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Hòa Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH của tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP, CNXD (QH...).

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

KẾ HOẠCH

Sử dụng Năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

I. Tình hình chung về sử dụng năng lượng và thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh

1. Khái quát chung về tình hình sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh

- Theo Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110 kV đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1551/QĐ-BCT ngày 22/4/2016, đến năm 2020: Công suất $P_{max} = 247$ MW, điện thương phẩm 1.130 triệu kWh. Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 13,9%/năm, trong đó: Công nghiệp - Xây dựng tăng 17,8%/năm, Nông - Lâm - Thủy sản tăng 25%/năm, Thương mại - Dịch vụ tăng 17,5%, Quản lý và tiêu dùng dân cư tăng 9,6%/năm, hoạt động khác tăng 13,5%/năm. Điện năng thương phẩm bình quân đầu người là 1.323 kWh/năm.

- Dự kiến đến năm 2025: Công suất $P_{max} = 414$ MW, điện thương phẩm 1.914 triệu kWh. Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân hàng năm giai đoạn 2021-2025 là 11,1%/năm, trong đó: Công nghiệp - Xây dựng tăng 10,9%/năm, Nông - Lâm - Thủy sản tăng 20%/năm, Thương mại - Dịch vụ tăng 18,2%, Quản lý và tiêu dùng dân cư tăng 10%/năm, hoạt động khác tăng 12,7%/năm. Điện năng thương phẩm bình quân đầu người là 2.143 kWh/năm.

2. Thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh

Trong những năm qua các cấp, các ngành của tỉnh đã tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 21/9/2015, cụ thể: Hoạt động thông tin, tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, hộ gia đình được chú trọng đẩy mạnh; hàng năm tổ chức có hiệu quả Chương trình “Giờ Trái đất” do Bộ Công Thương phát động; triển khai lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng bằng pin năng lượng mặt trời kết hợp nối lưới tại các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, lắp đặt, thay thế đèn LED trong các công sở, trường học; hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm trong tỉnh thực hiện kiểm toán năng lượng, giúp các doanh nghiệp xác định được các giải pháp tiết kiệm năng lượng, đặc biệt là tư vấn đầu tư, đổi mới công nghệ, giảm thiểu các khâu trung gian, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường; thực hiện tốt việc tính toán lập phương thức vận hành lưới điện kinh tế; đẩy mạnh công tác sửa chữa thường

xuyên, xử lý các điểm mất an toàn, thay dây dẫn cũ nát, quá tải, phát quang hành lang tuyến, san tải hợp lý các trạm biến áp để giảm tổn thất điện năng; khuyến cáo các doanh nghiệp hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn trong giờ cao điểm, thực hiện sử dụng điện đảm bảo đúng công suất và biểu đồ phụ tải đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện. Trong giai đoạn 2016-2019 trên địa bàn tỉnh đã tiết kiệm được khoảng 48,52 triệu kWh (tương đương khoảng 1,5% tổng mức tiêu thụ năng lượng hàng năm).

II. Căn cứ xây dựng

- Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010.
- Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.
- Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.
- Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025.
- Công văn số 2797/BCT-TKNL ngày 22/4/2019 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

III. Mục tiêu chung

1. Góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2025

- Huy động mọi nguồn lực trong nước và quốc tế, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp quản lý nhà nước, hỗ trợ kỹ thuật, nghiên cứu khoa học công nghệ và phát triển sản phẩm, chuyển đổi thị trường, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tranh thủ kinh nghiệm và sự hỗ trợ của cộng đồng quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội; giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng; hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

2. Góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và

hiệu quả; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu: Sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; công trình xây dựng; giao thông vận tải; các hoạt động dịch vụ, kinh doanh; chiếu sáng công cộng; sinh hoạt hộ gia đình.

- Đẩy mạnh sử dụng các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt. Nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sử dụng năng lượng; tạo chuyển biến tích cực từ nhận thức sang hành động cụ thể, để thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Đầu tư mới, cải tạo hệ thống lưới điện khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và khu vực dân cư được cấp điện không đảm bảo đạt tiêu chí số 4 về điện; cải tạo, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh.

IV. Mục tiêu cụ thể

1. Các mục tiêu, chỉ tiêu góp phần thực hiện mục tiêu cụ thể của Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2025, bao gồm:

| STT | Mục tiêu | Chỉ tiêu đến 2025 | |
|-----|---|-----------------------|-------------------------|
| | | Chương trình Quốc gia | Chỉ tiêu của địa phương |
| 1 | Giảm tổng tiêu thụ năng lượng toàn quốc (<i>so với phát triển thông thường</i>) | 5,00 - 7,00% | 5,00% |
| 2 | Giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân của các cơ sở công nghiệp trên địa bàn (<i>nếu có</i>) so với giai đoạn 2015 - 2020: | | |
| | Hóa chất | 7,00% | 7,00 % |
| | Nhựa | 18,00 - 22,46 % | 18,00% |
| | Xi măng | 7,50% | 7,50 % |
| | Dệt may | 5,00 % | 5,00 % |
| | Rượu, Bia và nước giải khát | 3,00 - 6,88 % | 3,00 % |
| | Giấy | 8,00 - 15,80 % | 8,00 % |
| 3 | Doanh nghiệp vận tải trọng điểm xây dựng và thực hiện Chương trình phổ | 100% | 100% |

| STT | Mục tiêu | Chỉ tiêu đến 2025 | |
|-----|---|-----------------------|-------------------------|
| | | Chương trình Quốc gia | Chỉ tiêu của địa phương |
| | biến kỹ năng tiết kiệm năng lượng | | |
| 4 | Phổ biến, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả tại các Khu công nghiệp | 70% | 70% |
| | Phổ biến, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả tại các Cụm công nghiệp | 50% | 50% |
| 5 | Cơ sở tiêu thụ năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng | 100% | 100% |
| 6 | Các công trình xây dựng thuộc phạm vi áp dụng của quy chuẩn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả cho công trình xây dựng tuân thủ với tiêu chuẩn | 100% | 100% |
| 7 | Tăng số lượng công trình xây dựng được chứng nhận công trình xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả | 80 | 01 |
| 8 | Số lượng chuyên gia quản lý và kiểm toán năng lượng được đào tạo | 3000 | 15 |
| 9 | Số lượng trường học có hoạt động tuyên truyền, giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | 60% | 10% |

2. Mục tiêu cụ thể khác của tỉnh

- Mức tiết kiệm chung đến năm 2025:

+ Đối với khu vực Công nghiệp - Xây dựng: 3,00%

+ Đối với khu vực Thương mại - Dịch vụ: 0,90%

+ Đối với khu vực Nông - Lâm - Thủy sản: 0,10%

+ Đối với khu vực dân cư: 1,00%

- Mục tiêu thay đổi hành vi theo hướng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

+ Khoảng 20 lượt/ 2.000 người được tuyên truyền nâng cao nhận thức về quản lý, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn;

+ Tỷ lệ 50% các cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động người lao động thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- + Tỷ lệ 50% doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý năng lượng;
- + Tỷ lệ 70% các xã, phường, thị trấn tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động về sử dụng tiết kiệm và hiệu quả.

V. Nội dung của chương trình

1. Các nội dung thực hiện mục tiêu cụ thể của Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025

1.1. Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm thúc đẩy các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động: Sản xuất, chế tạo, cải tạo, chuyển đổi thị trường phương tiện, trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất, chiếu sáng công cộng, tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình .., trong đó tập trung hỗ trợ những hoạt động sau:

- Thực hiện kiểm toán năng lượng và áp dụng các hệ thống quản lý năng lượng tiên tiến cho các cơ sở sử dụng năng lượng.

- Cải tiến quy trình công nghệ chuyển đổi nhiên liệu và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thân thiện môi trường, giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao trong sản xuất, chế tạo các máy móc, trang thiết bị, dây chuyền sản xuất, liên lạc viễn thông, tưới tiêu, khai thác...

- Ứng dụng năng lượng mới, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các giải pháp cải thiện hiệu suất sử dụng nhiên liệu của phương tiện, thiết bị; chuyển đổi phương thức vận tải hành khách, hàng hóa trong giao thông vận tải.

- Lắp đặt, cải tạo, thay thế các phương tiện, thiết bị, linh kiện, máy móc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và năng lượng tái tạo cho các công trình công cộng, tòa nhà, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đô thị, đường giao thông, báo hiệu giao thông, các cơ sở sản xuất công nghiệp...

- Sản xuất thiết bị, phương tiện có hiệu suất năng lượng cao, vật liệu mới ứng dụng trong các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Triển khai hệ thống quảng bá, phân phối sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

- Hướng dẫn, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao, giải pháp áp dụng năng lượng tái tạo (*năng lượng mặt trời, khí sinh học, sinh khối...*) trong các hộ gia đình.

- Đánh giá, triển khai ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp.

- Các hoạt động khác liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

1.2. Tăng cường năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Đào tạo, tăng cường năng lực cho cán bộ, các cơ quan đầu mối về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả từ cấp tỉnh đến địa phương trong việc tổ

chức quản lý thực hiện các quy định của Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đào tạo, tập huấn các nội dung chuyên môn, kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Cập nhật, biên soạn mới tài liệu hướng dẫn, phục vụ các hoạt động nâng cao năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng liên quan.

- Tăng cường mạng lưới các tổ chức tư vấn, dịch vụ về tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh.

- Đối với cơ sở sử dụng năng lượng:

- + Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- + Tổ chức các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Đối với các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội, các hội nghề nghiệp: Phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm và giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

1.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng liên quan.

- Hỗ trợ việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện tuân thủ pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản có liên quan.

- Xây dựng sổ tay hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

1.4. Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình kế hoạch truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm về tiết kiệm năng lượng của cộng đồng, doanh nghiệp và xã hội.

- Xây dựng các chương trình truyền thông về các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, bao gồm: Các chương trình giáo dục; cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và cộng đồng; tổ chức các cuộc thi, giải thưởng định kỳ; các phong trào/chiến dịch thúc đẩy tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

1.5. Tăng cường quan hệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tăng cường tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tìm kiếm, huy động, triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật, dự án hỗ trợ đầu tư liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2. Các nội dung nhằm thực hiện mục tiêu của tỉnh

2.1. Tăng cường quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, sản xuất nông nghiệp, chiếu sáng công cộng, trong dịch vụ và hộ gia đình. Xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các huyện, thành phố.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019.

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; từng bước xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, ban hành các quy định, hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ, thiết bị có hiệu suất năng lượng cao và sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các loại năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào sản xuất, tiêu dùng; Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho cán bộ các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp...

- Phối hợp với Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững - Bộ Công Thương tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cấp chứng chỉ quản lý năng lượng cho người quản lý năng lượng tại các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; tập huấn nâng cao kiến thức về quản lý năng lượng cho công nhân làm công tác quản lý năng lượng tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng một số mô hình điển hình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chiếu sáng công cộng, hộ gia đình.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

2.2. Tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất, tiêu dùng và sinh hoạt.

Phát hành tờ rơi, tờ dán, quảng cáo, sổ tay, sách hướng dẫn về các sản phẩm, thiết bị, công nghệ, giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, an toàn đến các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục - đào tạo, trường học, trung tâm dạy nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của người dân và cộng đồng trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường.

- Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục, chương trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình.

- Xây dựng các mô hình thí điểm sử dụng trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng và năng lượng tái tạo phục vụ chiếu sáng công cộng cho một số tuyến đường trên địa bàn tỉnh và tại một số cơ quan, công sở, trường học trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức Hội thảo nhằm trao đổi, giới thiệu trang thiết bị công nghệ mới, các phương tiện, thiết bị có hiệu suất năng lượng cao, cung cấp thông tin về các sản phẩm tiết kiệm năng lượng có lợi ích cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, người tiêu dùng; tổ chức trưng bày, giới thiệu các sản phẩm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận các sản phẩm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2.3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp

- Hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, đặc biệt là các đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức về sử dụng năng lượng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, lựa chọn áp dụng quy trình và mô hình quản lý sản xuất tiên tiến, biện pháp công nghệ phù hợp và thiết bị công nghệ có hiệu suất năng lượng cao, sử dụng các dạng năng lượng thay thế có hiệu quả cao hơn trong dây chuyền sản xuất; tiến hành loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng theo quy định.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mô hình quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp.

- Khuyến khích, hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đầu tư các dự án nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ và cải tiến công tác quản lý nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.

2.4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình tòa nhà và cơ quan, công sở

- Các cơ quan, đơn vị công lập sử dụng ngân sách nhà nước phải triển khai thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch sử dụng điện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 01/6/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường

các biện pháp tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tăng cường kiểm soát, thúc đẩy thiết kế các công trình xây dựng đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả và các văn bản hướng dẫn Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng sử dụng năng lượng trong các cơ quan, công sở; xây dựng tiêu chí, phương pháp đánh giá, phân loại về việc sử dụng điện tiết kiệm tại các cơ quan, công sở trên địa bàn.

- Tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ đơn vị quản lý tòa nhà, cán bộ tư vấn thiết kế, thẩm định, giám sát... trong lĩnh vực xây dựng để thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình lập quy hoạch, thiết kế công trình, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thi công phù hợp với quy chuẩn xây dựng.

- Hỗ trợ các đơn vị quản lý tòa nhà thực hiện kiểm toán năng lượng; tư vấn và thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo, sử dụng các trang thiết bị, sản phẩm có hiệu suất năng lượng cao.

2.5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải

- Thực hiện việc lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng trong các dự án quy hoạch phát triển giao thông vận tải; hướng dẫn thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong công tác lập dự án và thi công công trình giao thông vận tải.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác quản lý, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa duy trì tình trạng kỹ thuật phương tiện, thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện, thiết bị giao thông vận tải. Áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và công nghệ mới trong giao thông vận tải nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải chất ô nhiễm ra môi trường.

- Ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, vận tải hành khách khối lượng lớn nhằm cải thiện điều kiện đi lại cho người dân; thực hiện các chương trình truyền thông giáo dục cộng đồng thúc đẩy việc sử dụng phương tiện công cộng thay cho phương tiện cá nhân.

- Phổ biến, tuyên truyền kỹ năng lái xe tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm nhiên liệu trong giao thông vận tải.

- Thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng trong các doanh nghiệp vận tải.

- Triển khai ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng thay thế nhiên liệu truyền thống theo lộ trình của Chính phủ (*CNG, LPG, LNG, nhiên liệu sinh học, năng lượng điện...*) đối với phương tiện, thiết bị giao thông vận tải.

2.6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng

- Áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng; thay thế các đèn trang trí, đèn chiếu sáng, đèn quảng cáo bằng đèn tiết kiệm điện; Áp dụng công nghệ điều khiển tự động trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời.

- Triển khai các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, sử dụng thiết bị chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện cho 100% công trình chiếu sáng công cộng chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp.

- Đẩy nhanh lộ trình thực hiện tự động hóa chiếu sáng theo khung thời gian và điều kiện thời tiết của các công trình chiếu sáng công cộng.

- Nhân rộng các mô hình về chiếu sáng công cộng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, mô hình chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh.

2.7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp

- Xây dựng quy hoạch hệ thống thủy lợi tối ưu; vận hành, khai thác hợp lý công suất tổ máy trong các trạm bơm cấp, thoát nước của hệ thống thủy lợi.

- Hỗ trợ về tư vấn kỹ thuật, tài chính cho trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các hộ gia đình nông thôn xây dựng các hầm khí Bioga để đun nấu.

- Nghiên cứu sử dụng thiết bị, công nghệ năng lượng sạch, năng lượng tái tạo trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn.

2.8. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong gia đình

- Tăng cường thực hiện các chương trình tuyên truyền, quảng bá, vận động người dân sử dụng các sản phẩm đèn chiếu sáng tiết kiệm năng lượng (*đèn LED*), các đèn chiếu sáng sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, sử dụng năng lượng Biomass, Biogas phục vụ sinh hoạt.

- Xây dựng mô hình trình diễn và tổ chức, phát động các cuộc thi, chương trình thi đua “Gia đình tiết kiệm điện” tại các huyện, thành phố, tạo phong trào đẩy mạnh sử dụng các thiết bị gia dụng hiệu suất năng lượng cao, các sản phẩm dán nhãn năng lượng trong gia đình, hạn chế sử dụng các thiết bị điện công suất lớn vào giờ cao điểm.

2.9. Quản lý nhu cầu điện

Triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, kinh tế - xã hội để thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, góp phần đảm bảo cung ứng điện, nâng cao chất lượng điện năng và độ tin cậy cung cấp điện, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả kinh tế chung của hệ thống điện gắn với phát triển bền vững ngành năng lượng; giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện quốc gia, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng và phát triển bền vững; nâng cao nhận thức của khách hàng sử dụng điện và toàn xã hội trong việc quản lý nhu cầu điện và sử dụng điện hiệu quả; từng bước chuyển từ khách hàng sử dụng điện truyền thống sang khách hàng sử dụng điện thông minh.

VI. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 được trích từ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn hỗ trợ từ Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả từ ngân sách Trung ương và vốn của các doanh nghiệp, hộ gia đình.

2. Tổng kinh phí thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025: Dự kiến khoảng: 16.850.000.000 đồng (*Mười sáu tỷ, tám trăm năm mươi triệu đồng*).

Kinh phí thực hiện từng năm được lấy tổng kinh phí của giai đoạn chia cho tổng số năm trong giai đoạn.

Trong đó:

- Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh: 4.900.000.000 đồng.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương: 2.450.000.000 đồng.

- Nguồn kinh phí của doanh nghiệp, hộ gia đình tham gia Chương trình, Kế hoạch: 9.500.000.000 đồng.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Hàng năm, căn cứ vào các nội dung của Kế hoạch đã được UBND tỉnh duyệt, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí chi tiết thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh, xem xét phê duyệt theo quy định.

3. Bố trí, sử dụng kinh phí

- Nguồn vốn từ Ngân sách: Cấp cho việc tăng cường chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức cho cộng đồng; điều tra, khảo sát, thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu năng lượng của tỉnh; phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp; xây dựng mô hình “sử dụng tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình”, “gia đình tiết kiệm”; xây dựng mô hình quản lý năng lượng tại cơ sở sản xuất công nghiệp, tòa nhà, cơ quan, công sở; hỗ trợ một phần cho các doanh nghiệp sản xuất trong việc đầu tư, thay thế các thiết bị, phương tiện cũ công nghệ lạc hậu tiêu tốn nhiều năng lượng và hỗ trợ cho một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện kiểm toán năng lượng; xây dựng và thực hiện các mô hình thí điểm về tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; đầu tư mới, cải tạo hệ thống lưới điện khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và khu vực dân cư được cấp điện không đảm bảo đạt tiêu chí số 4 về điện; cải tạo, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn vốn tài trợ của tổ chức quốc tế: Để mở rộng hợp tác quốc tế thuộc phạm vi của Kế hoạch, tranh thủ các nguồn tài trợ của các tổ chức nhằm giảm chi ngân sách nhà nước.

- Nguồn vốn của doanh nghiệp tham gia chương trình dùng để thực hiện kiểm toán năng lượng; đầu tư, thay thế các thiết bị, phương tiện cũ công nghệ

lạc hậu tiêu tốn năng lượng đáp ứng việc tiết kiệm năng lượng của doanh nghiệp, tạo ra sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch này, các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hàng năm của đơn vị để tổ chức thực hiện và gửi báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Công Thương

- Có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch triển khai nội dung của Kế hoạch; tổng hợp báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn các văn bản pháp lý có liên quan đến các đơn vị thực hiện kế hoạch, đề án, dự án; tổng hợp các vướng mắc, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan thực hiện nội dung quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường; phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp và hộ gia đình.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng tiết kiệm năng lượng và hiệu quả; các dự án, đề tài khoa học của các ngành, đơn vị thuộc nội dung Chương trình trong năm thực hiện; Thẩm tra, tổng hợp các dự án, đề tài thực hiện trong năm trước ngày 30 tháng 6 (*đối với các đề tài, dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh*) và trước ngày 30 tháng 4 (*đối với nguồn vốn từ Trung ương*) hàng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; triển khai đầu tư mới, cải tạo hệ thống lưới điện khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và khu vực dân cư được cấp điện không đảm bảo đạt tiêu chí số 4 về điện; cải tạo, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan thực hiện nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà và trong chiếu sáng công cộng.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng; phổ biến, hướng dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp trong xây dựng các tòa nhà đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng và các đơn vị quản lý tòa nhà.

- Cung cấp các thông tin, hướng dẫn, giới thiệu phổ biến các mô hình tòa nhà sử dụng năng lượng tiết kiệm đã thành công trong và ngoài nước.

4. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan thực hiện nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải.

- Áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, phát triển hệ thống giao thông vận tải. Nghiên cứu, hợp lý hóa mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh nhằm tối ưu hóa năng lực giao thông vận tải, hạn chế phương tiện cá nhân, tăng cường phương tiện vận tải hành khách công cộng.

- Tăng cường tuyên truyền, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học là nhiên liệu thay thế cho một số phương tiện giao thông vận tải.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan thực hiện nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức quy hoạch hệ thống thủy lợi hợp lý, tối ưu hóa hệ thống hồ chứa, tận dụng dòng chảy tự nhiên; chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi vận hành, khai thác hợp lý công suất máy bơm nhằm mục đích cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Vận động các hộ gia đình ở nông thôn thực hiện mô hình gia đình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả lồng ghép với việc triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ năng lượng sạch trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn. Tư vấn, hỗ trợ triển khai sử dụng khí sinh học Biogas để phục vụ sinh hoạt và phát điện tại các trang trại chăn nuôi, cơ sở chế biến nông sản trên địa bàn nông thôn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, nông thôn và thủy lợi.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp kinh phí để thực hiện.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên mời gọi đầu tư các dự án sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng và hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư để đảm bảo các nguồn lực cần thiết cho các hoạt động của Chương trình theo quy định.

- Kêu gọi nguồn đầu tư tài trợ từ các dự án quốc tế về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì thông báo đến các sở, ngành, các tổ chức liên quan đề xuất đặt hàng và bố trí triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ các đề tài, dự án ứng dụng khoa học công nghệ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của người dân và cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các tổ chức chính trị - xã hội và Công ty Điện lực Hòa Bình tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tới cán bộ, công chức, viên chức và học sinh trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị, chuyên gia liên quan, xây dựng các chương trình phù hợp nhằm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục cho các cấp học, lớp học về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiết kiệm năng lượng, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, phát động các phong trào tiết kiệm năng lượng tại các xã, phường, thị trấn; tổ chức lễ phát động treo Pano, khẩu hiệu và dán áp phích có hình ảnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho người dân và cộng đồng.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định.

- Thành phố Hòa Bình với vai trò đô thị trung tâm của tỉnh: Đưa nội dung khai thác, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào lộ trình quy hoạch xây dựng hạ tầng đô thị, tập trung có trọng điểm đối với các tòa nhà, biệt thự; từng

bước xây mới và cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng hiệu suất cao (*thay thế bóng cũ, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện...*); lựa chọn tuyến đường phố, công viên, khuôn viên đầu tư thí điểm hệ thống chiếu sáng kết hợp với sử dụng năng lượng mặt trời.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm theo quy định.

12. Các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối, bán buôn và bán lẻ điện

- Phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức có liên quan thực hiện phát điện, truyền tải, phân phối sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện quản lý nhu cầu điện năng phù hợp với khả năng cung cấp (*giờ cao điểm, thấp điểm*); đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp (*quản lý, kiểm tra, nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, cải tạo, nâng cấp đồng bộ lưới điện và hệ thống lưới điện tự dùng...*) nhằm giảm tổn thất điện trong khâu truyền tải và phân phối.

- Tuyên truyền, vận động sử dụng điện tiết kiệm; hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*6 tháng, năm*) hoặc đột xuất về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình

Chủ động, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các chuyên đề, tin bài giới thiệu các biện pháp, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và các tổ chức cá nhân tham gia sản xuất nghiên cứu ứng dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng mới, năng lượng tái tạo; thực hiện các chuyên mục thông tin về lĩnh vực tiết kiệm năng lượng.

14. Các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia hưởng ứng việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

15. Các tổ chức, cá nhân cung ứng và sử dụng năng lượng

Xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; tích cực nghiên cứu áp dụng mô hình quản lý, giải pháp tiết kiệm năng lượng; đầu tư thay thế, cải tiến hợp lý hóa dây chuyền công nghệ thực hiện Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Nội dung | Ngân sách tỉnh | Ngân sách TW | Nguồn khác | Tổng cộng | Đơn vị thực hiện | |
|------------------|--|----------------|--------------|--------------|---------------|---|---|
| | | | | | | Chủ trì | Phối hợp |
| 1 | Tăng cường quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả | 500 | 250 | | 750 | Sở Công Thương | Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở, ngành địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 2 | Tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường | 500 | 250 | | 750 | Sở Công Thương | Các sở, ngành địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 3 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp | 1.000 | 500 | 2.000 | 3.500 | Sở Công Thương | Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp |
| 4 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình tòa nhà và cơ quan, công sở | 500 | 250 | 1.000 | 1.750 | Sở Xây dựng | Các đơn vị quản lý tòa nhà và cơ quan, công sở |
| 5 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải | 500 | 250 | 1.000 | 1.750 | Sở Giao thông vận tải | Các đơn vị hoạt động giao thông vận tải |
| 6 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng | 1.000 | 500 | 2.000 | 3.500 | Sở Xây dựng | Các đơn vị quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng |
| 7 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp | 500 | 250 | 1.000 | 1.750 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Chủ các trang trại chăn nuôi gia súc và các hộ gia đình |
| 8 | Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong gia đình | 400 | 200 | 1.000 | 1.600 | UBND các huyện, thành phố | Các hộ gia đình |
| 9 | Quản lý nhu cầu điện | | | 1.500 | 1.500 | Công ty Điện lực Hòa Bình, các đơn vị truyền tải điện | Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố |
| Tổng cộng | | 4.900 | 2.450 | 9.500 | 16.850 | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH